

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2023/HSST
Ngày: 31/5/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị M

Ông Nguyễn Việt A

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vi Thanh H - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Kim Văn H - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2023/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2023/HSST- QĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2023/HPT-QĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn C, sinh năm 1976, tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 35B, Lương Thế Vinh, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; Chỗ ở hiện tại: Số 07, đường C, thôn 2, xã Cư E Bur, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn M và bà Lê Thị T; Vợ Nguyễn Diễm Th, có 03 con sinh năm 2008, 2010 và 2017; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bắt quả tang ngày 19/12/2022; Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 29/12/2022; Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

2. Võ Đức Ch, sinh năm 1974, tại Quảng Trị; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố 9, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Tiến D và bà Lê Thị Q; Vợ Võ Thị S, có 02 con sinh năm 2002 và 2008; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Bản án số 103/2020/HS-PT ngày 23/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt Võ Đức Ch 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (Đã xóa án tích);

Bắt quả tang ngày 19/12/2022; Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 29/12/2022; Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

3. Lường Viết Đ, sinh năm 1978, tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Tân Thọ, huyện N, tỉnh T; Nơi ở hiện tại: Xã Eatu, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Khắc H và bà Lường Thị Th; Vợ Phạm Thị H, có 02 con sinh năm 2013 và năm 2017; Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 103/2020/HS-PT ngày 23/4/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt Lường Viết Đ 01(một) năm 09 tháng tù về tội Đánh bạc (*Chưa xóa án tích*); Tiền sự: Không.

Bắt quả tang ngày 19/12/2022. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

4. Đoàn Văn T, sinh năm 1977, tại Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 5, Tân Hoà, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn L và bà Hồ Thị B; Vợ Đỗ Thị Hoài N, có 02 con sinh năm 2004 và năm 2008; Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 103/2020/HS-PT ngày 23/4/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Đ xử phạt Đoàn Văn Toàn 01 (một) năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 02 năm 06 tháng từ ngày 23/4/2020 (*Chưa xóa án tích*); Tiền sự: Không.

Bắt quả tang ngày 19/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn T:** Ông Phan Minh T - Luật sư Văn phòng luật sư Ban Mai – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 ngày 19/12/2022, tại khu vực bãi xe số 18 (tổ 9) phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn C, Võ Đức Ch, Lường Viết Đ và Đoàn Văn T đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Tá lả” được thua bằng tiền. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng vụ án gồm: 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ 52 quân. Tổng số tiền 34.600.000 (*Ba mươi tư triệu sáu trăm nghìn*) đồng, trong đó: Thu giữ của Hoàng Văn C số tiền 12.900.000 đồng gồm: 2.700.000 đồng dưới chiếu bạc và 10.200.000 đồng trong túi quần bên phải. Thu giữ của Võ Đức Ch số tiền 3.000.000 đồng dưới chiếu bạc. Thu giữ của Lường Viết Đ số tiền 3.900.000 đồng dưới chiếu bạc. Thu giữ của Đoàn Văn T số tiền 14.800.000 đồng gồm: 800.000 đồng dưới chiếu bạc và 14.000.000 đồng trong túi quần phía trước bên phải.

Tại Cơ quan điều tra: Hoàng Văn C, Võ Đức Ch, Lường Viết Đ và Đoàn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 19/12/2022, Hoàng Văn C, Võ Đức Ch, Lường Viết Đ và Đoàn Văn T là các lái xe chở hàng đường dài tuyến Bắc - Nam tập kết tại bãi xe số 18 thuộc tổ 9, phường Trần Phú, quận H, Hà Nội. Tại đây, C, Ch, Đ và T cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài “tá lả” sát phạt nhau bằng tiền. Các bị can sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 cây có sẵn ở bãi xe để đánh bạc. Khi bắt đầu chơi đánh bạc các bị can thỏa thuận: Người về nhất được thu tiền của những người còn lại, về nhì trả cho người về nhất là 50.000 đồng, về ba trả cho người về nhất là 100.000 đồng, về tư trả cho người về nhất 150.000 đồng, ai bị “móm” phải trả cho người về nhất là 200.000 đồng, ai “ù” thì những người còn lại trả cho người “ù” là 250.000 đồng. Nhóm Đ, C, Ch và L đánh bạc đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Trong quá trình đánh bạc, không ai phải nộp tiền hồ hoặc tiền phé.

Quá trình điều tra xác định:

- Hoàng Văn C: Khi bắt đầu đánh bạc C có số tiền 8.000.000 đồng dùng để đánh bạc, khi đánh bạc thắng, C cất số tiền 10.200.000 đồng vào túi quần sau bên phải. Khi bị bắt C bị thu giữ số tiền 12.900.000 đồng (gồm: 2.700.000 đồng dưới chiếu bạc và 10.200.000 đồng trong túi quần bên phải) là tiền đánh bạc. C đang thắng 4.900.000 đồng.

- Võ Đức Ch: Khi bắt đầu đánh bạc, Ch có số tiền 6.100.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bị bắt Ch bị thu giữ số tiền 3.000.00 đồng là tiền đánh bạc. Ch đang thua số tiền 3.100.000 đồng.

- Lường Viết Đ: Khi bắt đầu đánh bạc, Đ có 3.000.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt, Đ bị thu giữ số tiền 3.900.000 đồng là tiền đánh bạc, Đ đang thắng số tiền 900.000 đồng.

- Đoàn Văn T: Khi bắt đầu đánh bạc, T có số tiền 3.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt T bị thu giữ dưới chiếu bạc số tiền 800.000 đồng, T đang thua 2.700.000 đồng. Số tiền 14.000.000 đồng trong túi quần trước phải là tiền hàng, T không sử dụng để đánh bạc.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để tham gia đánh bạc là: 20.600.000 đồng (*Hai mươi triệu sáu trăm nghìn*) đồng.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 24/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội: Truy tố Hoàng Văn C, Võ Đức Ch, Lường Viết Đ và Đoàn Văn T về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Văn C, Võ Đức Ch, Lường Viết Đ và Đoàn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố là đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cùng nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 08 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 16 tháng đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Đức Ch từ 08 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo:

+ Lường Viết Đ từ 12 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 19/12/2022.

+ Đoàn Văn T từ 12 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 19/12/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 20.600.000 (*Hai mươi triệu sáu trăm nghìn*) đồng là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc; 01 bộ tú lơ khơ 52 quân các bị cáo sử dụng sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn T số tiền 14.000.000 (*Mười bốn triệu*) đồng không dùng vào việc đánh bạc.

Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn T trình bày:

Về tội danh nhất trí như Viện kiểm sát đã truy tố cũng như việc áp dụng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có mẹ là dân công hỏa tuyến hiện đã già yếu và bị cáo là lao động chính trong gia đình, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức VKS đề nghị. Đồng thời đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo số tiền 14.000.000 đồng là tiền bị cáo không dùng vào việc đánh bạc.

Bị cáo Đoàn Văn T không có ý kiến khác đối với quan điểm bào chữa của người bào chữa.

Các bị cáo không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết

định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo: Lời khai của các bị cáo Hoàng Văn C, Võ Đức Ch, Lường Viết Đ và Đoàn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ của các bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 20 ngày 19/12/2022, tại khu vực bãi xe số 18 (tổ 9), phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, Hà Nội, Hoàng Văn C, Võ Đức Ch, Lường Viết Đ và Đoàn Văn T đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Tá lả” được thua bằng tiền thì bị tổ công tác Công an phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để tham gia đánh bạc là: 20.600.000 (*Hai mươi triệu sáu trăm nghìn*) đồng. Trong đó số tiền cụ thể các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc: Bị cáo Hoàng Văn C dùng 8.000.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Võ Đức Ch dùng số tiền 6.100.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Lường Viết Đ dùng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Đoàn Văn T dùng số tiền 3.500.000 đồng để đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đề nghị truy tố xét xử các bị cáo Hoàng Văn C, Võ Đức Ch, Lường Viết Đ và Đoàn Văn T theo tội danh, điều luật đã viện dẫn trong quyết định truy tố là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án và vai trò của các bị cáo trong vụ án: Tệ nạn cờ bạc là vấn đề nhức nhối đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật vì diễn ra ngày càng phức tạp dưới nhiều hình thức, không những ảnh hưởng đến an toàn trật tự xã hội mà còn là một trong số các nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, đồng thời cũng góp phần không nhỏ làm ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình nên hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự. Vụ án có tính chất đồng phạm đơn giản, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc, không có người khởi xướng, rủ rê nên vai trò của các bị cáo trong vụ án được xác định ngang nhau.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn C và Võ Đức Ch không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lường Viết Đ và Đoàn Văn T đều có 01 tiền án tại Bản án số 103/2020/HS-PT ngày 23/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ xử phạt về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của hai bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm” nên bị cáo Đ và T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Hoàng Văn C phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cả bốn bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính

trong gia đình. Bị cáo C có bố mẹ là người có công với cách mạng được tặng huân, huy chương. Bị cáo T có mẹ đã từng tham gia dân công hỏa tuyến nên có thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả bốn bị cáo.

[5]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo Hoàng Văn C sử dụng số tiền nhiều nhất dùng vào việc đánh bạc nhưng bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, việc bị cáo cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình quản lý, giám sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Võ Đức C, nhân thân có 01 tiền án tại Bản án số 103/2020/HS-PT ngày 23/4/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, nhưng sau khi được xóa án tích trong thời gian ngắn bị cáo đã tiếp tục phạm tội đánh bạc. Bị cáo Đ và T đã bị xử phạt về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội cùng loại. Điều này chứng tỏ cả ba bị cáo Ch, Đ, T đã được cơ quan pháp luật giáo dục, cải tạo nhưng không chịu sửa đổi mà vẫn cố ý vi phạm pháp luật. Vì vậy phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để các bị cáo lấy đó làm bài học rèn luyện tu dưỡng bản thân ý thức tuân thủ pháp luật trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo làm nghề tự do có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 20.600.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần phải tịch thu để sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân các bị cáo sử dụng sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 14.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Đoàn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn C, Võ Đức Ch, Lường Viết Đ và Đoàn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Văn Chín.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Võ Đức Ch.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lương Viết Đ và Đoàn Văn T.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn C 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn C cho UBND xã Cư Ê Bur, thành phố B, tỉnh Đ để giám sát, giáo dục trong thời hạn thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

- Bị cáo Võ Đức Ch 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến ngày 29/12/2022.

- Bị cáo Lương Viết Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 19/12/2022.

- Bị cáo Đoàn Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 19/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 20.600.000 (Hai mươi triệu sáu trăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn T số tiền 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 29/12/2022 vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hoàng Mai).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân thu giữ của các bị cáo (Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo Phiếu nhập kho số 0124 ngày 30/3/2023).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Các bị cáo Hoàng Văn C, Võ Đức Ch, Lương Viết Đ và Đoàn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo Hoàng Văn C, Võ Đức Ch, Lương Viết Đ và

Đoàn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị H